

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 23-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Cương, bà Cao Thị Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Hoàng Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy K; tên gọi khác: Không; sinh ngày 1x tháng x năm 199x tại tỉnh YB; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ xx, phường YN, thành phố YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Duy C (đã chết) và bà: Phạm Thị L (sinh năm 196x); vợ: Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 199x (đã ly hôn), con: có 01 con, sinh năm 201x; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 61/2016/HSST ngày 07-3-2016. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08-11-2021, bắt tạm giam ngày 11-11-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm: 1957, địa chỉ: Tổ 7, phường YN, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07-11-2021, Nguyễn Duy K đi xe ôm từ nhà đến khu vực sau ga Yên Bái thuộc phường Hồng

Hà, thành phố Yên Bái mua 500.000 đồng tiền ma túy tổng hợp của một người đàn ông không quen biết mang về nhà sử dụng một phần cho bản thân, phần còn lại chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Yên Bái kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 08-11-2021 tại nơi ở (tổ xx, phường YN, thành phố YB, tỉnh YB).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng miệng túi có khóa kẹp viền màu xanh, bên trong có chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá; 01 đoạn ống thủy tinh một đầu phình to hình tròn trên có hở một lỗ nhỏ, bên trong có chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá; 01 bình nhựa màu xanh, phía trên bình có cắm ống hút nhựa nối nhiều màu, 01 bật lửa ga màu vàng và 01 căn cước công dân số 015093002xxx mang tên Nguyễn Duy K.

Tại Bản kết luận giám định số: 57x/GĐMT ngày 16-11-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

- “Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy K có khối lượng là 0,17 gam là ma túy, loại Methamphetamine;

- Chất màu trắng ngà dính trong đoạn ống thủy tinh thu giữ của Nguyễn Duy K không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Cáo trạng số 06/CT-VKSTP ngày 13-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố Nguyễn Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên,

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08-11-2021, bị cáo Nguyễn Duy K đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,17 gam ma túy (loại Methamphetamine) với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Duy K theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, đây là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi của bản thân nhưng lười lao động, không có nghề nghiệp và nghiện ma túy dẫn đến phạm tội.

Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Duy K có 01 tiền án đã được xóa án tích. Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 04 tháng tù về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo không lấy đây làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, tự tu dưỡng của bị cáo là rất kém. Vì vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, tài sản, thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông làm nghề xe ôm đã chở bị cáo đi mua ma túy vào ngày 07-11-2021, do bị cáo

không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái không đủ cơ sở để điều tra, làm rõ.

[6] Về vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Duy K, cơ quan điều tra tiến hành giám định hết 0,1 gam ma túy có trong túi nilon màu trắng có khóa kẹp, trên miệng túi có viền màu xanh và toàn bộ số ma túy có trong đoạn ống thủy tinh (không xác định được khối lượng) nên Hội đồng xét xử không xem xét. Còn lại 0,07 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong (sau khi đã trích mẫu giám định) cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân số 015093002xxx mang tên Nguyễn Duy K: Cơ quan điều tra Công an thành phố đã trả lại cho mẹ đẻ bị cáo là bà Phạm Thị L vào ngày 15-12-2021 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 vỏ túi nilon, 01 mảnh giấy màu trắng; 01 bình nhựa màu xanh, phía trên bình có cắm ống hút nhựa nhiều màu và 01 đoạn ống thủy tinh một đầu phình to hình tròn, trên có hở một lỗ nhỏ; 01 bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08-11-2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 0,07 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi “Vật chứng do Nguyễn Duy K tự giác giao nộp ngày 08-11-2021 (sau khi đã trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên và chữ ký của Nguyễn Duy K, Hoàng Đình Hòa, Trần Văn Hiền, Phạm Thị Thu Huyền, Trần Nhật Tân và 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái.

- 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 vỏ túi nilon, 01 mảnh giấy màu trắng.

- 01 bình nhựa màu xanh, phía trên bình có cắm ống hút nhựa nhiều màu và 01 đoạn ống thủy tinh một đầu phình to hình tròn, trên có hở một lỗ nhỏ.

- 01 bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14-01-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Duy K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Duy K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP,
- Công an TP; HSNV;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS TP;
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Thị Kim Anh